

Bản án số **11 /2019/DS-ST**

Ngày 14.6.2019

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hoa

Ông Nguyễn Công Chi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Hoài T** – Sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 58 đường H, thuộc phường H, quận C, thành phố Đ (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà **Dương Thị H** - Sinh năm 1972. Địa chỉ: Số 05 đường Đ, phường H, quận L, thành phố Đ, (vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 01 năm 2019; tại bản tự khai ngày 13 tháng 3 năm 2019; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Hoài T trình bày:*

Do quen biết từ trước nên ngày 01/9/2017, bà T cho bà Dương Thị H mượn số tiền 250.000.000đồng, không thỏa thuận lãi suất. Thời hạn trả nợ vào ngày 12/5/2018 đến 12/8/2018. Tuy nhiên, hiện nay đã đến hạn trả nợ nhưng bà T nhiều lần liên lạc với bà H để yêu cầu trả nợ và bà H hứa hẹn và không muốn trả. Vì vậy, bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Dương Thị H trả toàn bộ số tiền nợ 250.000.000 đồng và không yêu cầu trả tiền lãi suất.

** Đối với bị đơn bà Dương Thị H đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như cung cấp văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà H vắng mặt nên trong hồ sơ không văn bản nêu ý kiến của bà H về yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hoài T.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ để bà Dương Thị H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như cung cấp văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà H vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H.

[2] Về nội dung: Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hoài T, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 01 tháng 9 năm 2017, bà Dương Thị H có ký mượn của bà T số tiền 250.000.000đồng. Hai bên thỏa thuận về thời hạn trả nợ từ ngày 12/5/2018 đến 12/8/2018 và không thỏa thuận lãi suất. Vì vậy, HĐXX xác định, giao dịch dân sự giữa bà H, bà T là hợp đồng vay tài sản không lãi, có kỳ hạn được quy định tại Điều 470 BLDS năm 2015.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính tới thời điểm hiện nay, bà H vẫn chưa trả số tiền đã vay của bà T nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều 466 BLDS nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hoài T, buộc bà H phải thanh toán cho bà T số tiền nợ 250.000.000đồng đồng là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Do bà T không yêu cầu bà H trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.500.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 227; Các điều 235 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hoài T đối với bà Dương Thị H về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Xử: Buộc bà Dương Thị H phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Hoài T số tiền 250.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 12.500.000 đồng bà Dương Thị H phải chịu.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hoài T số tiền tạm ứng án phí **6.200.000 đồng** đã nộp tại biên lai thu số 0005979 ngày 13 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục T.H.A DS quận Liên Chiểu;
- Lưu.

Trần Hữu Vinh